

Sa Thầy, ngày 19 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18/7/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn 5 thị trấn S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Lê Cao Tr, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn 5 thị trấn S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1982 và anh Anh Lê Cao Tr, sinh năm 1975.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao con chung là Lê Xuân Ph, sinh ngày 03/4/2015 cho chị Phạm Thị Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành.

Giao con chung là Lê Xuân Ch, sinh ngày 28/9/2004 cho anh Lê Cao Tr được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành.

Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Lê Cao Tr và chị Phạm Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Đối với con chung là Lê Xuân Tr nay đã trưởng thành, sống tự lập nên các đương sự không yêu cầu giải quyết về việc nuôi con chung.

- **Về tài sản chung:** Anh Lê Cao Tr và chị Phạm Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn:** Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Chị Phạm Thị Th nhận nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Phạm Thị Th đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004126, ngày 18/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho chị Phạm Thị Th số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- UBND thị trấn Sa Thầy;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lâm